VCCI VIAC

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM CHI NHÁNH TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

LỚP TẬP HUẤN

DIỄN GIẢI VÀ ÁP DỤNG HIỆU QUẢ

INCOTERMS 2020

- LƯU Ý TỪ CÁC TRANH CHẤP PHỔ BIẾN

Giảng viên: Ls. NGÔ KHẮC LỄ

Trọng tài viên, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)

Phó ban Pháp luật, Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA)

1

Nội dung

01 Incoterms

02 Incoterms 2020

03 Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

04 Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

05 Một số vụ tranh chấp liên quan đến Incoterms

06 Tài liệu biên soạn

2

Bộ quy tắc về điều kiện thương mại quốc tế INCOTERMS

01

3

1. INCOTERMS

Các phiên bản đến nay (lịch sử hình thành)

1936	1976	2000
1953	1980	2010
1967	1990	2020

4

INCOTERMS
2020 | 02

5

2. INCOTERMS 2020

2.1. Bao gồm 11 Quy tắc

1. EXW (Ex Works)
2. FCR (Free Carrier)
3. CPT (Carriage Paid to)
4. CIP (Carriage and Insurance Paid To)
5. DAP (Delivered at Place)
6. DPU (Delivered at Place Unloaded)
7. DDP (Delivered Duty Paid)
8. FAS (Free Alongside Ship)
9. FOB (Free On Board)
10. CFR (Cost and Freight)
11. CIF (Cost Insurance and Freight)

6

2. INCOTERMS 2020

2.1.2. Thứ tự trong mỗi Quy tắc

A1/B1 General obligations
A2/B2 Delivery/Taking delivery
A3/B3 Transfer of risks
A4/B4 Carriage
A5/B5 Insurance
A6/B6 Delivery/transport document
A7/B7 Export/Import clearance
A8/B8 Checking/packaging/marking
A9/B9 Allocation of costs
A10/B10 Notices

7

2. INCOTERMS 2020

2.2. Các quy tắc áp dụng cho mọi phương thức vận tải

- EXW (Ex Works): Giao tại xưởng (hàng chưa bốc, chưa thông quan)
- FCA (Free Carrier): Giao cho người vận chuyển (nếu nơi giao hàng là cơ sở của người bán, hàng đã được bốc lên phương tiện vận tải do người mua chỉ định; người bán thông quan xuất khẩu. Nếu nơi giao hàng không là cơ sở của người bán, hàng được chở tới nơi giao hàng và sẵn sàng để dỡ từ phương tiện vận tải, dưới sự định đoạt của người vận chuyển do người mua chỉ định)

8

2. INCOTERMS 2020

2.2. Các quy tắc áp dụng cho mọi phương thức vận tải

- CPT (Carriage Paid To): Cước phí trả tới (Người bán giao hàng cho người mua khi giao hàng cho người vận chuyển do người bán ký kết hoặc mua hàng đã được giao như vậy)
- CIP (Carriage and Insurance Paid To): Cước phí và bảo hiểm trả tới (Người bán giao hàng cho người mua khi giao hàng cho người vận chuyển do người bán ký kết hoặc mua hàng đã được giao như vậy; Người bán phải ký hợp đồng bảo hiểm để bảo hiểm rủi ro hư hỏng, mất mát hàng hóa)

9

2. INCOTERMS 2020

2.2. Các quy tắc áp dụng cho mọi phương thức vận tải

- DAP (Delivered at Place): Giao hàng chưa dỡ (người bán giao hàng cho người mua khi hàng hóa được đặt dưới sự định đoạt của người mua trên phương tiện vận tải chở tới đã sẵn sàng dỡ hàng tại nơi đến quy định)
- DPU (Delivered at Place Unloaded): Giao hàng đã dỡ (người bán giao hàng cho người mua khi hàng hóa đã được dỡ từ phương tiện vận tải chở tới, đặt dưới sự định đoạt của người mua tại nơi đến quy định)

10

2. INCOTERMS 2020

2.2. Các quy tắc áp dụng cho mọi phương thức vận tải

- DDP (Delivered Duty Paid): Giao hàng đã thông quan (người bán giao hàng cho người mua khi hàng hóa được đặt dưới sự định đoạt của người mua, đã thông quan nhập khẩu, trên phương tiện vận tải chở tới, sẵn sàng dỡ hàng tại nơi đến quy định)

11

2. INCOTERMS 2020

2.3. Các quy tắc chỉ sử dụng cho vận tải biển/thủy nội địa

- FAS (Free Alongside Ship) | Giao tại mạn tàu
- FOB (Free On Board) | Giao lên tàu
- CFR (Cost and Freight) | Tiền hàng và tiền cước đã trả
- CIF (Cost, Insurance and Freight) | Tiền hàng, bảo hiểm, tiền cước đã trả

12

Một số thay đổi
của Incoterms 2020
so với Incoterms 2010

03

13

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.1. Vận đơn đã bốc hàng lên tàu và quy tắc FCA

- Người vận chuyển, theo hợp đồng vận chuyển, cấp vận đơn "hàng đã bốc lên tàu" (on board bill of lading) khi hàng thực sự được bốc kên tàu.
- Để giải quyết vấn đề này, theo Mục FCA A6/B6 người mua và người bán có thể thỏa thuận rằng người mua yêu cầu người vận chuyển cấp vận đơn đã bốc hàng cho người bán sau khi hàng đã bốc, sau đó người bán phải chuyển vận đơn cho người mua.

14

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.1. Vận đơn đã bốc hàng lên tàu và quy tắc FCA

- … "Where the buyer has instructed the carrier to issue to the seller a transport document under B6, the seller must provide any such document to the buyer."
- … "the buyer must instruct the carrier to issue to the seller, at the buyer's cost and risk, a transport document stating that the goods have been loaded (such as a bill of lading with an on board notation)."

15

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.2. Phân chia chi phí (Costs, where they are listed)

- Thứ tự mới trong quy định về tập hợp chi phí ở mỗi quy tắc được nêu tại A9/B9
- Mục đích của việc này là để tập trung tất cả chi phí mà người bán hoặc người mua phải chịu theo quy tắc. Chi phí cũng được nêu tại mục khác. Ví dụ: chi phí lấy chứng từ vận tải của FOB nêu tại A6/B6 và A9/B9.

16

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.3. Điều kiện bảo hiểm khác nhau trong CIF và CIP

- Theo Incoterms 2010 CIF và CIP, người bán thu xếp và chịu chi phí bảo hiểm hàng hóa tối thiểu theo Điều kiện C.
- Điều kiện bảo hiểm khác:
  - CIF giữ nguyên điều kiện bảo hiểm C (tùy thỏa thuận có thể cao hơn).
  - CIP: Điều kiện bảo hiểm A (tùy thỏa thuận có thể thấp hơn).

17

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.4. Người mua, người bán có thể dùng phương tiện vận chuyển của mình trong FCA, DAP, DPU và DDP

- Trong Incoterms 2010 hàng hóa được vận chuyển từ bán đến người mua do người vận chuyển là bên thứ ba thực hiện.
- Trong Incoterms 2020, người mua hoặc người bán có thể vận chuyển hàng bằng phương tiện vận tải của mình mà không cần dùng của bên thứ ba.

18

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.5. Thay đổi DAT sang DPU

- Sự khác biệt duy nhất giữa DAT và DAP trong Incoterms 2010 là người bán giao hàng theo DAT khi hàng được dỡ vào "Terminal"; theo DAP, khi hàng được đặt dưới quyền định đoạt của người mua trên phương tiện vận tải, sẵn sàng để dỡ.
- Theo "Guidance Note" đối với DAT trong Incoterms 2010, "Terminal" bao gồm cả " any place, whether cover or not…".

19

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.6. Yêu cầu liên quan đến an ninh (nghĩa vụ vận chuyển và chi phí)

- Đã có trong Incoterms 2010 (thực tế của an ninh thế giới).
- Nghĩa vụ về an ninh tại A4 và A7. Ví dụ: A4 Carriage, FOB: "… information … including transport-related security requirements, that the buyer needs for arranging carriage… The seller must comply with transport-related security requirements up to delivery".

20

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.6. Yêu cầu liên quan đến an ninh (nghĩa vụ vận chuyển và chi phí)

- "Security clearance for export" (A7)
- Chi phí (bao gồm an ninh) có trong A9/B9

21

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.7. Giải thích quy tắc (Explanatory Notes for Users)

- Hướng dẫn sử dụng (Guidance Note) Incoterms 2010
- Giải thích quy tắc Incoterms 2020: (a) giúp chọn quy tắc thích hợp cho giao dịch cụ thể, (b) giải thích khi có tranh chấp…
- Nội dung: Delivery and risk, Mode of transport… (tùy quy tắc mà giải thích nhiều ít khác nhau…)

22

3. Một số thay đổi của Incoterms 2020 so với Incoterms 2010

3.8. Bảng đối chiếu từng điều khoản của các Quy tắc (Article-by-Article Test of Rules)

Ví dụ: **A7 EXPORT / IMPORT CLEARANCE**

- EXW (Ex Works)
- FCR (Free Carrier)
- CPT (Carriage Paid to)
- CIP (Carriage and Insurance Paid To)
- DAP (Delivered at Place)
- DPU (Delivered at Place Unloaded)
- DDP (Delivered Duty Paid)
- FAS (Free Alongside Ship)
- FOB (Free On Board)
- CFR (Cost and Freight)
- CIF (Cost Insurance and Freight)

23

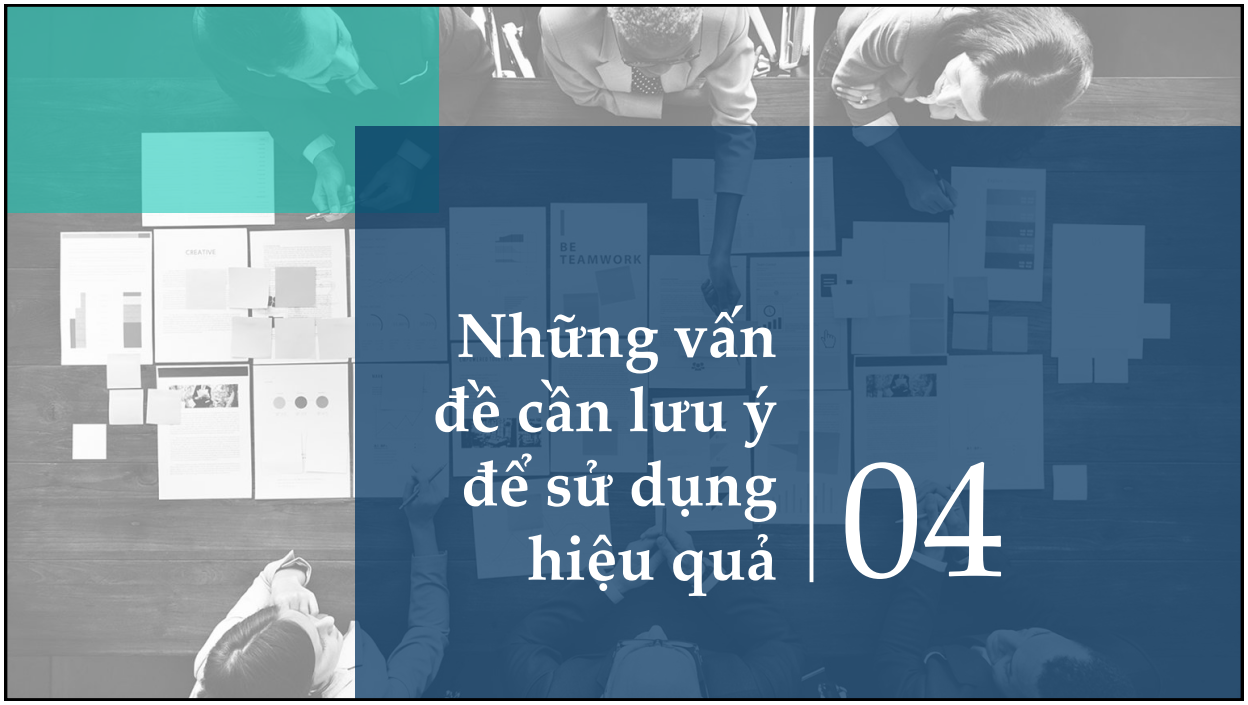

24

4.1. Bản chất của Incoterms

Incoterms có phải là các "Quy tắc" giải thích mọi điều kiện thương mại hay không?

Incoterms có phải là "Luật thương mại" hay không?

Các giao dịch quốc tế có đương nhiên phải áp dụng Incoterms không?

Các phiên bản Incoterms cũ có còn giá trị thi hành không?

25

4.2. Loại hợp đồng sử dụng

Incoterms áp cho hợp đồng mua bán hàng hàng hóa "hữu hình", "vô hình" hay cả hai loại hợp đồng này

Hàng hóa vô hình (intangible goods)

Hàng hóa hữu hình (tangible goods)

Có áp dụng cho các hợp đồng dịch vụ (bảo hiểm, giao nhận, kho bãi…) mua bán phần mềm máy tính, bí quyết kỹ thuật…) không?

26

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

- **Incoterms có thể dùng cho hợp đồng nội địa không?**
- **(ICC rules for the use of domestics and international trade terms)**
- **Thực tế tại Việt Nam**

27

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.3. Nội dung đề cập và không đề cập

4.3.1. Nội dung đề cập

- Vận chuyển hàng hóa
- Bảo hiểm
- Thông quan xuất/nhập khẩu, kiểm tra an ninh
- Bốc/dỡ hàng tại các địa điểm giao nhận
- Thông báo và cung cấp chứng từ gia hàng
- …

28

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.3.2. Nội dung không đề cập

- Chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa
- Sự kiện bất khả kháng
- Cách thức thanh toán tiền hàng
- Chất lượng hàng hóa
- Nghĩa vụ của các bên theo các hợp đồng phụ trợ như giao nhận, lưu kho…
- …

29

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.4. Di chuyển chi phí và rủi ro

- Rủi ro về tổn thất hàng hóa cho tới điểm giao hàng.
- Rủi ro về tổn thất hàng hóa từ điểm giao hàng.
- Điểm giao hàng thay đổi tùy qui tắc: tại địa điểm quy định (ví dụ: EXW), giao cho người vận chuyển (ví dụ: FCA), giao lên tàu (ví dụ: FOB, CFR, CIF).
- Chi phí: có 2 loại, chi phí thực hiện nghĩa vụ (đã dự tính trước) bên có nghĩa vụ phải chịu và chi phí phát sinh (do rủi ro không lường trước hoặc do vi phạm nghĩa vụ của một bên).
- Chuyển rủi ro và chi phí có thể trùng nhau hoặc không

30

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.4. Di chuyển chi phí và rủi ro

- Di chuyển rủi trước khi giao hàng do người mua vi phạm hợp đồng.
- Rủi ro xảy ra sau khi giao hàng.

31

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.5. Lựa chọn quy tắc phù hợp

- Quy định, hướng dẫn nội bộ (cơ quan quản lý, tập đoàn…).
- Phương thức vận tải.

32

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.6. Hiểu đúng mục đích của Incoterms

- Giảm tranh chấp.
- Cơ sở để giải quyết tranh chấp.
- Giải quyết tranh chấp nhanh hơn, dễ hơn.
-
- Tiết kiệm chi phí, thời gian.

33

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.7. Phạm vi áp dụng

Những vấn đề liên quan đến quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng mua bán hàng hóa đối với việc giao nhận hàng hóa

34

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.8. Incoterms có giải quyết mọi vấn đề của hợp đồng mua bán không?

- Chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa
- Sự kiện bất khả kháng
- Cách thức thanh toán tiền hàng
- Chất lượng hàng hóa
- Giải quyết tranh chấp
- Nghĩa vụ theo hợp đồng phụ trợ (vận tải, bảo hiểm, lưu kho, tài chính…)

35

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.8. Incoterms có giải quyết mọi vấn đề của hợp đồng mua bán không?

Những trách nhiệm các bên phải làm và rủi ro, chi phí các bên phải chịu (trong giao và nhận hàng):

- Vận chuyển hàng hóa từ người bán đến người mua
- Bảo hiểm cho hàng hóa trong quá trình vận chuyển

36

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.8. Incoterms có giải quyết mọi vấn đề của hợp đồng mua bán không?

- Thông quan xuất khẩu, quá cảnh, nhập khẩu và kiểm tra an ninh
- Bốc dỡ hàng tại các địa điểm giao nhận
- Thông báo và cấp các chứng từ giao hàng, vận tải
- …

37

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.8. Chọn quy tắc phù hợp với hàng hóa, phương tiện vận tải.

- Nghĩa vụ bổ sung (vận tải, bảo hiểm).
- Giải thích hợp đồng cao hơn tập quán riêng của cảng, địa phương.
- Ví dụ: với hàng container nên dùng CIP - Carriage and Insurance Paid (cước phí, bảo hiểm trả tới)/CPT (Carriage Paid To) hoặc FCA - Free Carrier (giao cho người vận chuyển) vì người vận chuyển chịu trách nhiệm bốc dỡ container lên xuống tàu, rủi ro chuyển từ người bán sang người mua khi hàng được giao cho người vận chuyển, người giao nhận/người cung cấp dịch vụ logistics.

38

4. Những vấn đề cần lưu ý để sử dụng hiệu quả

4.9. Mối liên quan giữa nhiều hợp đồng ("HĐ") trong giao dịch mua bán hàng hóa: HĐ mua bán hàng hóa, HĐ vận tải, HĐ bảo hiểm, HĐ tín dụng…

- Incoterms chỉ liên quan duy nhất tới HĐ mua bán
- hàng hóa, Tuy vậy, sử dụng một quy tắc cụ thể
- của Incoterms có thể có quan hệ tới hợp đồng khác.

39

Một số vụ tranh chấp liên quan tới INCOTERMS

04

40

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.1. Vụ mất nông sản (CIF Taichung) trong container:

- Hợp đồng mua bán hàng nông sản đóng trong container từ Việt Nam đi Đài Loan. Người bán mua bảo hiểm cho hàng hóa.
- Công ty bảo hiểm căn cứ vào hợp đồng mua bán đã cấp đơn bảo hiểm ghi rõ "Chỉ bảo hiểm mọi rủi ro từ cảng tới cảng" (Covering all risks from port to port only).
- Khi hàng đến cảng đích, 4 container vẫn nguyên cặp chì nhưng thiếu nhiều hàng.
- Người mua khiếu nại đòi bảo hiểm bồi thường nhưng bị từ chối (chỉ bảo hiểm từ khi bốc lên tàu). .

41

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.1. Vụ mất nông sản (CIF Taichung) trong container:

- Người mua đòi người bán bồi thường (mua CIF, không phải CIP nên người bán phải chịu rủi ro về tổn thất trước khi hàng được bốc lên tàu).
- Người bán truy đòi người vận tải vì hàng đã bị mất trước khi bốc lên tàu (rất khó).
- Trường hợp trên, nếu bán hàng theo quy tắc CIP thì rủi ro đã chuyển từ người bán sang người mua kể từ thời điểm người bán giao hàng cho người vận chuyển.

42

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.2. Tranh chấp về chuyển rủi ro

- Công ty Mỹ mua của Công ty Đức máy hình ảnh cộng hưởng từ theo quy tắc CIF New York.
- Máy được giao cho người vận chuyển trong tình trạng tốt nhưng đến Mỹ thì có hư hỏng.
- Người mua đòi người bán bồi thường thiệt hại vì người mua chưa được chuyển giao quyền sở hữu hàng hóa khi hàng được giao cho người vận chuyển.

43

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.2. Tranh chấp về chuyển rủi ro

- Người bán viện dẫn CIF Incoterms, theo đó, rủi ro đối với hàng hóa chuyển sang người mua từ thời điểm giao hàng tại cảng bốc.
- Người mua phản đối, cho rằng Incoterms không được áp dụng.
- Tòa xét xử:
- (i) Incoterms là tập quán thương mại quốc tế phổ biến,
- (ii) điều kiện giao hàng liên quan CIF được giải thích theo Incoterms.
- (iii) chuyển giao rủi ro không liên quan đến việc ai là chủ sở hữu hàng hóa
- (iv) chuyển giao quyền sở hữu và chuyển giao rủi ro không nhất thiết phải diễn ra cùng thời điểm.
- Tòa bác đơn kiện của người mua.

44

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.3. Tranh chấp về thời gian tàu đến cảng theo FOB

- Công ty VN bán gạo FOB cảng Quy Nhơn cho Công ty Đài Loan.
- Ba ngày trước ngày giao hàng, người mua thông báo tàu và đề nghị người bán tập kết hàng ra cảng.
- Tàu gặp sự cố, hãng tàu không có tàu thay thế. Người mua đề nghị tìm tàu khác, người bán không đồng ý.

45

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.3. Tranh chấp về thời gian tàu đến cảng theo FOB

- Công ty VN bán gạo FOB cảng Quy Nhơn cho Công ty Đài Loan.
- Ba ngày trước ngày giao hàng, người mua thông báo tàu và đề nghị người bán tập kết hàng ra cảng.
- Tàu gặp sự cố, hãng tàu không có tàu thay thế. Người mua đề nghị tìm tàu khác, người bán không đồng ý.

46

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.4. Tranh chấp về thời gian tàu đến cảng theo FOB

- Đến ngày giao hàng, người bán vận chuyển và gửi hàng vào kho cảng Quy Nhơn.
- Người bán thông báo cho người mua về việc tàu không đến nhận hàng và hàng đã trong kho cảng.
- Người bán đề nghị người mua thanh toán tiền hàng vì mình đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng.

47

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.4. Tranh chấp về thời gian tàu đến cảng theo FOB

- Người mua đề nghị được trả tiền phạt nhưng người bán không chấp nhận.
- Người bán kiện người mua ra Tòa.
- Tòa tuyên án:
- (i) người bán đã hoàn thành nghĩa vụ giao hàng vì đã gửi vào kho cảng và thông báo cho người mua;
- (ii) hàng của người mua đã được tách biệt và tàu không đến đúng hạn như hợp đồng và thông báo của người mua;
- (iii) lô hàng là của người mua;
- (iv) người mua phải thanh toán tiền hàng theo hợp đồng cho người bán.

48

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.5. Tranh chấp về không giao hàng theo EXW (Ex Works)

- Công ty Anh quốc bán thiết bị điện tử cho Công ty Việt Nam theo điều kiện EXW … London, UK.
- Người bán không giao hàng.
- Người mua kiện tại Trọng tài đòi lại tiền đặt cọc.
- Trọng tài buộc Người bán trả lại tiền đặt cọc.

49

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.6. Tranh chấp liên quan đến vận đơn giả (và chứng từ giả khác) trong hợp đồng CFR

- Công ty Việt Nam mua sắt phế liệu của một công ty nước ngoài theo quy tắc CFR Hải Phòng
- Người bán giao hàng không đúng chất lượng.
- Người mua kiện tại Trọng tài yêu cầu ngừng thanh toán tiền hàng.
- Trọng tài chấp nhận yêu cầu của người mua.

50

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.7. Tranh chấp về trách nhiệm bồi thường do quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo Hợp đồng FOB

- Doanh nghiệp giao nhận cấp vận đơn thứ cấp (House B/L) cho hàng đóng trong container từ Mỹ về Việt Nam.
- Khi hàng đến cảng chuyển tải (Shekou), hãng tàu thông báo theo quy định mới, bao tải cẩu cũ (used jumbo bag) không được nhập vào Việt Nam.

51

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.7. Tranh chấp về trách nhiệm bồi thường do quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo Hợp đồng FOB

- Hãng tàu yêu cầu đặt cọc tiền để tránh rủi ro pháp lý liên quan đến hãng tàu.
- Người giao hàng, nhận hàng không trả lời. Hãng tàu cho biết hàng đã bị tiêu hủy tại Hong Kong với chi phí phát sinh hơn là 21.000 USD.

52

5. Một số vụ tranh chấp liên quan tới Incoterms

5.7. Tranh chấp về trách nhiệm bồi thường do quyết định của cơ quan có thẩm quyền theo Hợp đồng FOB

Khoản 1 Điều 294 Luật thương mại năm 2005 quy định như sau: *"Bên vi phạm hợp đồng được miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau đây: ... d) Hành vi vi phạm của một bên do thực hiện quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền mà các bên không thể biết được vào thời điểm giao kết hợp đồng".*

53

Tài liệu biên soạn

- Một số phiên bản Incoterms.
- Sách "Incoterms 2020 – Giải thích và hướng dẫn sử dụng (Thực tiễn và Lưu ý khi sử dụng thông qua các tranh chấp phổ biến)", NXB Tài chính, năm 2020.

54

VCCI PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM CHI NHÁNH TẠI THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

VIAC TRUNG TÂM TRỌNG TÀI QUỐC TẾ VIỆT NAM

Xin cảm ơn!

Giảng viên: Ls. NGÔ KHẮC LỄ
Trọng tài viên Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC)
Phó ban Pháp luật Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ Logistics Việt Nam (VLA)
Email: ngokhacle@gmail.com | Đt: 09777 44868

55